

Bản án số: **175/2021/KDTM - PT.**

Ngày : 03/11/2021

V/v: *Tranh chấp hợp đồng kinh tế về
cho thuê biển quảng cáo.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Hoàng Minh Thành**

Các Thẩm phán : **Ông Nguyễn Xuân Tuấn**

Bà Lê Thúy Linh

Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội ghi biên bản phiên tòa : Bà Dương Thị Huệ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội: Bà Phan Thị Tình – Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm, công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 148/2021/TLPT - KDTM ngày 11 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp: Hợp đồng kinh tế về cho thuê biển quảng cáo.

Do Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 97/2021/ KDTM – ST ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện ĐA bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 584/2021/QĐ-PT ngày 21 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự :

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH Thương mại dịch vụ quảng cáo STC

Địa chỉ: 283/30 CMT 8, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng H – Sinh năm 1978

Địa chỉ: Phòng 2501, tầng 25, tòa nhà I, số 243A ĐLT, phường LT, ĐĐ , Hà Nội

- **Bị đơn:** Công ty Cổ phần MZ

Trụ sở: Khu công nghiệp NK , xã NK , huyện ĐA , Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Xuân H – Sinh năm 1978

Địa chỉ: Số 2, ngõ 42 TK, phường TX Nam, quận TX, Hà Nội.
(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 25/3/2020 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn là Công ty TNHH thương mại dịch vụ quảng cáo STC do ông Nguyễn Trọng H đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 09/12/2017, Công ty TNHH thương mại dịch vụ quảng cáo STC (Sau đây gọi tắt là Công ty STC) và Công ty Cổ phần phát triển sản xuất MZ (Sau đây gọi tắt là Công ty MZ) ký hợp đồng kinh tế số 01/2017/STC – MZ , theo đó công ty STC đồng ý cho Công ty MZ thuê 01 Pano thực hiện quảng cáo ven đường cao tốc Hà Nội – LC , địa phận Vĩnh Phúc, cụ thể chi tiết :

- Vị trí : Km 11+670, bên phải đường hướng từ Hà Nội đi LC
- Hình thức quảng cáo : 01 trụ thép đúc, 02 mặt quảng cáo.
- Diện tích quảng cáo : 18m (ngang) X 08m (cao) x 02 mặt
- Hệ thống đèn chiếu sáng buổi tối : 28 Bộ đèn Led 100w, thấp 04giờ / đêm (từ 18h đến 22h)
- Nội dung quảng cáo : In bạt Hiflex 720dpi, mẫu do Công ty MZ cung cấp và được pháp luật cho phép.

- Thời hạn hợp đồng là 03 năm kể từ ngày nghiệm thu.

Ngày 03/01/2018, các bên đã hoàn thành nghiệm thu theo biên bản số 0301 và đưa vào sử dụng quảng cáo ngoài trời tại cao tốc Hà Nội – LC

Ngày 30/12/2019, Công ty MZ đã gửi Công văn số 3012 về việc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn với lý do "không có nhu cầu tiếp tục sử dụng biển quảng cáo ngoài trời". Bên phía công ty MZ đã đơn phương đề nghị chấm dứt hợp đồng. Công ty STC không đồng ý với đề nghị của Công ty MZ vì lý do Công ty đưa ra hoàn toàn không phù hợp với nội dung hợp đồng đã ký.

Từ thời điểm đó đến nay, Công ty STC đã nhiều lần đề nghị tiếp tục thực hiện hợp đồng, cung cấp market và hồ sơ cấp phép nội dung quảng cáo cho năm thứ 3 của hợp đồng, Pano nói trên của Công ty STC vẫn đang thực hiện quảng cáo. Tuy nhiên, hai bên không thể tìm được tiếng nói chung. Phía Công ty MZ không thanh toán cho Công ty STC giá trị hợp đồng của năm thứ 3 và giữ nguyên quan điểm chấm dứt hợp đồng đã ký bằng cách không gửi cho Công ty STC thiết kế cũng như giấy phép. Việc làm này của Công ty MZ đã vi phạm hợp đồng mà hai bên đã ký.

Sau khi Công ty MZ thông báo đơn phương chấm dứt hợp đồng, Pano của Công ty STC vẫn đang thực hiện quảng cáo nhưng Công ty MZ chưa thanh toán phí quảng cáo cho năm thứ 3.

Do việc dừng hợp đồng đột ngột khiến Công ty STC chưa thể tìm kiếm đối tác mới trong thời gian chưa kết thúc hợp đồng cũng như thời gian thông

báo của Công ty MZ là quá gấp. Công ty STC dù đã có thiện chí tìm ngay đối tác mới để bù đắp phần thiệt hại do hành vi hủy ngang hợp đồng gây ra, tuy nhiên trên thực tế Công ty STC chưa tìm được đối tác mới.

Hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng của Công ty MZ phải chịu phạt hợp đồng và bồi thường thiệt hại theo quy định tại điều 7 của hợp đồng cũng như các quy định của pháp luật có liên quan.

Do vậy, Công ty STC khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty MZ phải thanh toán cho Công ty STC tổng số tiền là 260.743.333 đồng, trong đó tiền phạt vi phạm hợp đồng với mức phạt 8% của 01 năm là $527.000.000 \text{ đồng} \times 8\% = 42.160.000 \text{ đồng}$. Tiền bồi thường thiệt hại tương đương 05 tháng hợp đồng để tìm kiếm khách hàng thay thế (mà trên thực tế Công ty MZ vẫn được Công ty STC duy trì quảng cáo) $527.000.000 \text{ đồng}/12 \text{ tháng} \times 05 \text{ tháng} = 219.583.333 \text{ đồng}$.

Tại bản tự khai và các lời khai tại Tòa án, bị đơn là Công ty MZ do ông Bùi Xuân Hiếu đại diện theo ủy quyền trình bày :

Công ty MZ xác nhận có ký hợp đồng số 01/2017 với Công ty STC như Công ty STC trình bày. Hai bên đã thực hiện hợp đồng được 02 năm đầu, Công ty MZ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình theo hợp đồng. Trước khi bắt đầu sang năm thứ ba, do không còn như cầu tiếp tục sử dụng dịch vụ quảng cáo (do Công ty MZ nhận thấy không có hiệu quả), Công ty MZ đã gửi Công văn ngày 30/12/2019 đề nghị chấm dứt hợp đồng trước thời hạn và chủ động đưa ra mức phạt là 8% cho năm thứ ba không sử dụng dịch vụ quảng cáo nữa. Cụ thể số tiền Công ty MZ đồng ý chịu phạt là $527.000.000 \text{ đồng} \times 8\% = 42.160.000 \text{ đồng}$, ngoài ra Công ty MZ còn đồng ý làm tròn số tiền phạt tổng cộng là 60.000.000 đồng nhưng Công ty STC vẫn không đồng ý.

Sau đó Công ty STC có thông báo khởi kiện. Công ty MZ cũng có văn bản về việc sẽ theo kiện đồng thời đề nghị Công ty STC sớm tiến hành thủ tục khởi kiện.

Từ khi Công ty MZ gửi văn bản đề nghị chấm dứt hợp đồng (30/12/2019), Công ty STC cố tình chây ì, không hợp tác, không đàm phán giải quyết chấm dứt hợp đồng và cũng không thực hiện nghĩa vụ của mình : Đề bạt quảng cáo rách, không bật đèn thập sáng ban đêm, không thay bạt định kỳ đầu mỗi năm... Đặc biệt từ khoảng đầu tháng 4/2020, tại vị trí đặt biển quảng cáo, Công ty STC đã sử dụng đề quảng cáo cho đơn vị khác (Sơn Epoxy Đại Bàng) và không báo gì cho Công ty MZ .

Công ty MZ đồng ý chịu phạt hợp đồng là 8% cho năm thứ ba nhưng đối với các yêu cầu khác của Công ty STC thì Công ty MZ không đồng ý, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của Công ty STC vì chính Công ty STC cũng có vi phạm trong việc thực hiện hợp đồng.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 97/2021/KDTM-ST ngày 30/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện ĐA đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty STC về yêu cầu khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng đối với Công ty MZ và bồi thường thiệt hại.

2. Công ty MZ có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty STC khoản tiền bồi thường hợp đồng số tiền gồm:

- Tiền phạt hợp đồng $8\% \times 527.000.000 \text{ đồng} = 42.160.000 \text{ đồng}$

- Tiền 3 tháng bồi thường thiệt hại: $527.000.000 \text{ đồng} / 12 \text{ tháng} \times 03 \text{ tháng} = 131.570.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền Công ty MZ phải thanh toán cho Công ty STC là $42.160.000 \text{ đồng} + 131.570.000 \text{ đồng} = 173.730.000 \text{ đồng}$.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Không đồng ý bản án sơ thẩm, bị đơn là Công ty MZ kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết lại toàn bộ vụ án theo quy định của pháp luật trên cơ sở đánh giá đầy đủ, khách quan các chứng cứ của vụ án, có xét đến lỗi vi phạm từ nguyên đơn.

Tại Tòa án cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm:

Các đương sự không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới. Tòa án cấp phúc thẩm hòa giải nhưng không thành

- Nguyên đơn: Giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm vì các bên không thể hòa giải.

- Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét bảo vệ quyền lợi của bị đơn, xác định nguyên đơn cũng có vi phạm pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án và kháng cáo của các đương sự phát biểu quan điểm: Về việc chấp hành pháp luật: Quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung kháng cáo: Hợp đồng dịch vụ quảng cáo hai bên ký là tự nguyện và bên bị đơn là người có thẩm quyền ký, nguyên đơn là Phó giám đốc Công ty ký song không bên nào phản đối và khiếu nại về việc ký không đúng thẩm quyền nên hợp đồng có hiệu lực. Phía bị đơn có việc đơn phương chấm dứt hợp đồng. Do vậy, yêu cầu đòi tiền thuê 03 tháng của nguyên đơn là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp quy định của pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của Công ty MZ là trong thời hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí nên Tòa nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm là đúng thẩm quyền.

Về thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng cho thuê biển quảng cáo. Bị đơn là Công ty MZ có trụ sở tại Khu công nghiệp NK, xã NK, huyện ĐA, Hà Nội nên căn cứ khoản 1 điều 30, điểm b khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện ĐA thụ lý và giải quyết sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung:

Ngày 09/12/2017 Công ty STC và Công ty MZ ký hợp đồng kinh tế số 01/2017/STC – MZ (Sau đây gọi tắt là hợp đồng số 01) có nội dung: Công ty STC đồng ý cho Công ty MZ thuê 01 Pano thực hiện quảng cáo ven đường cao tốc Hà Nội – LC, địa phận Vĩnh Phúc, cụ thể chi tiết:

- Vị trí: Km 11+670, bên phải đường hướng từ Hà Nội đi LC
- Hình thức quảng cáo: 01 trụ thép đúc, 02 mặt quảng cáo.
- Diện tích quảng cáo: 18m (ngang) X 08m (cao) x 02 mặt
- Hệ thống đèn chiếu sáng buổi tối: 28 Bộ đèn Led 100w, thấp 04 giờ / đêm (từ 18h đến 22h)
- Nội dung quảng cáo: In bạt Hiflex 720dpi, mẫu do Công ty MZ cung cấp và được pháp luật cho phép.
- Thời hạn hợp đồng là 03 năm kể từ ngày nghiệm thu.

Xét việc ký kết hợp đồng thấy:

Về thẩm quyền ký kết hợp đồng:

Phía Công ty STC do ông Nguyễn Văn Th – Phó Giám đốc và phía Công ty MZ do ông Nguyễn Văn T – Giám đốc, đại diện theo pháp luật của Công ty đại diện hai bên ký kết hợp đồng. Đối chiếu với Đăng ký kinh doanh của hai doanh nghiệp tại thời điểm ký kết hợp đồng thì người ký hợp đồng đối với Công ty STC không phải là người đại diện theo pháp luật và cũng không có văn bản ủy quyền cho Phó giám đốc ký hợp đồng.

Về nội dung hợp đồng: Tại bản tự khai và lời khai tại các cấp Tòa án, các bên đều xác nhận việc ký kết hợp đồng với nội dung như trên.

Thấy rằng, dù thẩm quyền ký kết hợp đồng đối với Công ty STC là chưa đúng nhưng các bên đều thừa nhận việc ký kết hợp đồng, không phản đối gì về thẩm quyền ký hợp đồng, thỏa thuận của các bên là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật, không vi phạm đạo đức, điều cấm của luật nên xác định hợp đồng số 01 có hiệu lực pháp luật.

Về việc thực hiện hợp đồng: Theo nội dung hợp đồng thể hiện: Thời hạn thực hiện hợp đồng là 03 năm kể từ ngày nghiệm thu. Ngày 03 tháng 01 năm 2018, hai bên ký biên bản nghiệm thu, vì vậy, xác định thời hạn thực hiện hợp đồng 03 năm được tính từ ngày 03/01/2018.

Trong 02 năm đầu thực hiện hợp đồng, hai bên đều thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận hợp đồng. Cụ thể, Công ty STC duy trì việc thực hiện quảng cáo theo yêu cầu của Công ty MZ đồng thời Công ty MZ cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán tiền thuê cho Công ty STC. Các bên xác nhận không có yêu cầu gì đối với quyền và nghĩa vụ trong 02 năm thực hiện ký hợp đồng mà chỉ phát sinh tranh chấp trong năm thứ 3 thực hiện hợp đồng.

Về vấn đề này, Hội đồng xét xử thấy:

Trước khi kết thúc thời hạn thuê năm thứ hai (ngày 03/01/2020), ngày 30/12/2019 Công ty MZ đã có văn bản gửi Công ty STC với nội dung: Do điều kiện mở rộng hướng phát triển thị trường sang các vùng khác nên hiện nay Công ty MZ không có nhu cầu tiếp tục sử dụng biển quảng cáo ngoài trời theo hợp đồng nói trên đồng thời đề nghị Công ty STC làm thủ tục chấm dứt hợp đồng trước khi đến hạn thanh toán của năm thứ 3.

Công ty STC đã nhận được công văn ngày 30/12/2019 của Công ty MZ nhưng Công ty STC không đồng ý. Sau nhiều lần trao đổi, đến ngày 18/02/2020, Công ty STC có văn bản gửi Công ty MZ về việc do hai bên

không thống nhất về cách giải quyết nên Công ty STC sẽ khởi kiện công ty MZ tại Tòa án.

Do đã xác định hợp đồng kinh tế do hai bên ký có hiệu lực pháp luật nên khi xảy ra tranh chấp sẽ căn cứ vào các thỏa thuận của hai bên để giải quyết nếu các thỏa thuận đó không trái pháp luật.

Tại điều 7 của hợp đồng số 01 các bên đã thỏa thuận: Trường hợp một trong hai bên đơn phương hủy bỏ hợp đồng khi chưa được sự chấp thuận trước bằng văn bản của bên còn lại thì sẽ bị phạt 08% tổng giá trị hợp đồng và các thiệt hại khác do việc đơn phương hủy bỏ này gây nên.

Tại điều 9 của hợp đồng có quy định: Các bên không được đơn phương hủy bỏ hợp đồng, nếu có khó khăn trở ngại phải thông báo kịp thời cho nhau để bàn cách thức giải quyết. Bên nào đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không có sự chấp thuận của bên kia thì phải bồi thường toàn bộ giá trị hợp đồng cho bên kia.

Công ty MZ đã thông báo cho Công ty STC về việc đề nghị chấm dứt hợp đồng nhưng Công ty STC không chấp thuận. Sau đó Công ty MZ tự ý không thực hiện hợp đồng mặc dù Công ty STC nhiều lần gửi văn bản đề nghị Công ty MZ gửi cho Công ty STC thiết kế cũng như giấy phép quảng cáo để tiếp tục thực hiện hợp đồng. Như vậy xác định Công ty MZ đã đơn phương chấm dứt hợp đồng khi chưa được sự chấp thuận của Công ty STC nên theo thỏa thuận của hợp đồng thì Công ty MZ sẽ bị phạt hợp đồng với mức phạt là 8% và phải bồi thường thiệt hại do việc đơn phương chấm dứt hợp đồng gây ra.

Công ty MZ có quan điểm cho rằng trong thời gian hai bên tranh chấp (năm thứ 3 thực hiện hợp đồng) công ty STC không thực hiện nghĩa vụ của mình như: đề biên quảng cáo rách, quảng cáo cho đơn vị khác.... Công ty MZ cũng cung cấp cho tòa án một số bản ảnh chụp 01 biên quảng cáo, tuy nhiên các bản ảnh này không có căn cứ xác định vị trí, biên quảng cáo trên ảnh là vị trí và biên quảng cáo của Công ty STC cho Công ty MZ thuê. Kèm theo hình ảnh, Công ty MZ cũng không xuất trình được xuất xứ của bản ảnh đó hoặc văn bản

có xác nhận của người cung cấp về xuất xứ của bản ảnh hoặc văn bản về sự liên quan tới việc ghi lại hình ảnh đó nên không là tài liệu, chứng cứ được thu thập theo quy định của pháp luật theo điều 93, 95 Bộ luật tố tụng dân sự. Phía nguyên đơn chỉ xác nhận vào cuối tháng 3/2020 có việc biển quảng cáo rách một phần là do lỗi của phía bị đơn do không thanh toán tiền thuê khi đến hạn và không gửi market cho nguyên đơn để tiến hành việc xin phép quảng cáo và thay bạt mới.

Do vậy, không có căn cứ để Tòa án xem xét yêu cầu của người kháng cáo cho rằng Công ty STC cũng có lỗi trong việc thực hiện hợp đồng.

Về mức phạt hợp đồng: Tại điều 7 hợp đồng số 01 quy định: Mức phạt hợp đồng là 08% tổng giá trị hợp đồng.

Tuy nhiên, Công ty STC chỉ đề nghị mức phạt hợp đồng trong năm thứ 3 thực hiện hợp đồng tức là $08\% \times 527.000.000 \text{ đồng} = 42.160.000 \text{ đồng}$. Đây là sự tự nguyện của Công ty STC đối với Công ty MZ. Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty MZ cũng đồng ý với mức phạt này nên Hội đồng xét xử ghi nhận và chấp nhận mức phạt hợp đồng này.

Về việc bồi thường thiệt hại: Công ty STC yêu cầu Công ty MZ phải thanh toán 05 tháng hợp đồng để tìm kiếm khách hàng thay thế trong đó 02 tháng kể từ khi Công ty MZ chấm dứt hợp đồng nhưng Công ty STC vẫn quảng cáo cho Công ty MZ và 03 tháng tìm kiếm khách hàng mới với số tiền là $527.00.000 \text{ đồng}/12 \text{ tháng} \times 05 \text{ tháng} = 219.583.333 \text{ đồng}$. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Công ty STC đã thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về bồi thường thiệt hại cụ thể Công ty STC chỉ yêu cầu Công ty MZ bồi thường 03 tháng không tìm được đối tác mới thuê biển quảng cáo. Thấy rằng, tại phiên tòa phúc thẩm phía nguyên đơn trình bày trong 03 tháng đầu của năm thứ ba thì nguyên đơn chưa tìm được đối tác cho thuê, đến tháng thứ 4 của năm thứ ba thì Công ty Sơn Đại Bàng là đối tác cũ của nguyên đơn đã thuê biển quảng cáo này nên nguyên đơn chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với 03 tháng đầu tiên của năm thứ ba do chưa tìm được đối tác thuê. Điều này cũng phù hợp với việc bị

đơn trình bày tại phiên tòa: ngày 6/3/2020 thì bật quảng cáo rách một mặt, ngày 21/3/2020 thì bật mất một mặt, ngày 22/3/2020 thì không bật đèn và ngay sau đó thì Nguyên đơn cho đơn vị khác cho thuê biển quảng cáo. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại 03 tháng này của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy: Thiệt hại để nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường phải được tính là thiệt hại thực tế. Theo đó, kể từ ngày bị đơn có văn bản đề nghị chấm dứt hợp đồng (30/12/2019) đến thời điểm nguyên đơn tìm được đối tác thuê là Công ty Sơn Đại Bàng là 03 tháng. Các hợp đồng mà nguyên đơn cho các đơn vị khác thuê quảng cáo tại thời điểm đó thể hiện giá thuê tương tự. Do vậy, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại trong thời hạn 03 tháng với số tiền là 527.000.000 đồng/12 tháng x 03 tháng = 131.570.000 đồng là có căn cứ và phù hợp.

Từ những phân tích trên, thấy: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty STC về việc yêu cầu Tòa án buộc Công ty MZ phải thanh toán cho Công ty STC số tiền phạt hợp đồng là 42.160.000 đồng, số tiền bồi thường thiệt hại là 131.570.000 đồng. Tổng số tiền Công ty MZ phải thanh toán cho Công ty STC là 173.730.000 đồng là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của Công ty MZ .

Tuy nhiên, tại đơn khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại là 05 tháng tiền thuê bảng quảng cáo sau đó tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn đã rút một phần yêu cầu khởi kiện này, chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường 03 tháng tiền thuê bảng quảng cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm phải đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện này mới đúng thủ tục tố tụng dân sự. Do vậy, cần phải sửa án sơ thẩm về nội dung này.

Về án phí: Do sửa án sơ thẩm nên Công ty MZ không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ và quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

Căn cứ các điều: 48, 286, 293, khoản 3 điều 308, 313 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ các điều: 422,428,468 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ các điều: 301,305 Luật Thương mại

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần MZ .

Sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 97/2021/KDTM-ST ngày 30/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện ĐA và quyết định như sau:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ quảng cáo STC . Buộc Công ty Cổ phần MZ phải thanh toán cho Công ty TNHH Thương mại dịch vụ quảng cáo STC tổng số tiền là 173.730.000 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu, bảy trăm ba mươi nghìn đồng) trong đó:

Tiền phạt hợp đồng: 42.160.000 đồng.

Tiền bồi thường thiệt hại: 131.570.000 đồng.

2. Đình chỉ giải quyết đối với một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần MZ về yêu cầu bồi thường thiệt hại (02 tháng tiền thuê bảng quảng cáo là 87.013.333 đồng) do nguyên đơn đã rút yêu cầu tại phiên tòa sơ thẩm.

3. Kể từ ngày kế tiếp của ngày xét xử sơ thẩm, bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015

4. Về án phí: Công ty Cổ phần MZ phải chịu 8.686.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được trừ vào 2.000.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại biên lai số 0045459 ngày 09/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA , Công ty Cổ phần MZ còn phải nộp 6.686.000 đồng. Trả lại Công ty TNHH Thương mại dịch vụ quảng cáo STC 6.519.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 8971 ngày 31/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA .

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày 03/11/2021

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Tòa án ND H. ĐA ;
- Chi cục THADS H. ĐA ;
- Dương sự.
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Hoàng Minh Thành